

Giải pháp thúc đẩy sự phát triển của kinh tế tư nhân Việt Nam

Trần Tuấn Anh

Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

Thời gian vừa qua, kinh tế tư nhân (KTTN) đã phát triển mạnh, hình thành được một số tập đoàn kinh tế lớn, hoạt động có hiệu quả, đã cùng với các doanh nghiệp tư nhân khác góp phần thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch nền kinh tế quốc dân, đóng góp đáng kể vào nguồn thu ngân sách nhà nước; đặc biệt đã khơi dậy một bộ phận tiềm năng của đất nước, huy động được nguồn vốn xã hội, tăng nguồn nội lực, tham gia phát triển kinh tế quốc dân và đang ngày càng chứng minh là một trong bốn trụ cột thúc đẩy tăng trưởng kinh tế quốc dân. Đây chính là thành quả của sự đổi mới tư duy lãnh đạo kinh tế của Đảng, là nỗ lực của khu vực KTTN.

1. Quan điểm về phát triển kinh tế tư nhân

Kinh tế tư nhân (KTTN) là thành phần kinh tế dựa trên chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất, được coi là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế hàng hóa, kinh tế thị trường. Khẳng định vị trí, vai trò của KTTN trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Đại hội XII nhấn mạnh việc "hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo thuận lợi phát triển mạnh kinh tế tư nhân ở hầu hết các ngành và lĩnh vực kinh tế, trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế."

Quan điểm của Đại hội được cụ thể hóa một cách sâu sắc và kịp thời bằng Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 5 tháng 6/2017, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/06/2017 về phát triển KTTN trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết đã mở ra một thời kỳ phát triển mới đầy triển vọng của KTTN trong nền kinh tế nước nhà.

Nghị quyết xác định "Phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh, hiệu quả, bền vững, thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại".

Nghị quyết đã đề ra những mục tiêu cụ thể: Đến năm 2020 có ít nhất 1 triệu doanh nghiệp; đến năm 2025 có hơn 1,5 triệu doanh nghiệp và đến năm 2030, có ít nhất 2 triệu doanh nghiệp; Tốc độ tăng trưởng của KTTN cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế. Đến năm 2020 tỉ trọng đóng góp của khu vực KTTN vào GDP đạt khoảng 50%, năm 2025 khoảng 55%, đến năm 2030 khoảng 60 - 65%; năng suất lao động tăng khoảng 4 - 5%/năm.

Thực hiện Nghị quyết, Chính phủ đã có nhiều chủ trương đổi mới, sáng tạo, cam kết sẽ cải thiện môi trường kinh doanh theo hướng bình đẳng, minh bạch, an toàn và thân thiện, tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển thuận lợi. Bên cạnh đó, khu vực KTTN cũng luôn đổi mới, nâng cao năng lực cạnh tranh để đứng vững trên thị trường và hoạt động theo cơ chế thị trường.

Những minh chứng trên cho thấy sự xác nhận thành phần KTTN trong nền kinh tế đất nước là cá quá trình nhận thức của Đảng, phù hợp với xu thế phát triển của nhân loại và tình hình thực tế của đất nước, hoàn toàn đúng với chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với quan điểm phát huy nội lực để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng

Nghị quyết đã tạo động lực cho KTTN phát triển trong bối cảnh mới. KTTN đã phát triển mạnh, đóng góp đáng kể vào nguồn thu ngân sách nhà nước; đặc biệt đã khơi dậy một bộ phận tiềm năng của đất nước, huy động được nguồn vốn xã hội, tăng nguồn nội lực, tham gia phát triển kinh tế quốc dân và đang ngày càng chứng minh là một trong bốn trụ cột thúc đẩy tăng trưởng kinh tế quốc dân. Khu vực KTTN của Việt Nam hiện có khoảng trên 750.000 doanh nghiệp đang tạo ra 12 triệu việc làm, đóng góp tới 43% GDP (so với khu vực kinh tế nhà nước 28,9% GDP và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài FDI là 18% GDP; riêng trong lĩnh vực dịch vụ, khu vực tư nhân đóng góp tới 85% GDP). Thành quả đó là quá trình đổi mới tư duy kinh tế của Đảng, là bước đi đúng đắn phù hợp với phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, là sự vào cuộc quyết liệt của Chính phủ nhằm "cởi trói" về cơ chế, thể chế, tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân phát triển.

2. Thực trạng phát triển kinh tế tư nhân ở nước ta trong thời gian qua

Với những đổi mới, điều chỉnh chủ trương, chính sách, KTTN Việt Nam phát triển mạnh mẽ về số lượng, đa dạng về loại hình sở hữu, loại hình doanh nghiệp, từ doanh nghiệp ngoài quốc doanh tới các hộ kinh doanh cá thể.

KTTN đã xác lập lại cơ cấu đầu tư theo từng thời kỳ phát triển, nâng cao tỷ trọng của các ngành công nghiệp và dịch vụ trong cơ cấu tổng thể nền kinh tế quốc dân; góp phần khơi dậy tiềm năng quan trọng của đất nước, tăng cường nguồn nội lực, tham gia phát triển nền kinh tế nói chung; góp phần xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp, thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển.

Thông qua phát triển KTTN, quyền làm chủ của nhân dân, trước hết là quyền làm chủ về kinh tế được phát huy - đó là một trong những cơ sở không thể thiếu để mở rộng quyền làm chủ của nhân dân về chính trị, văn hóa, xã hội.

Khu vực KTTN đã đóng góp đáng kể vào nguồn thu ngân sách nhà nước, vào tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế quốc dân; thu hút một bộ phận lớn lực lượng lao động và đào tạo nguồn nhân lực mới cho thị trường lao động, giải quyết việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp, hạn chế việc di dân vào đô thị; thúc đẩy đất nước hội nhập kinh tế quốc tế, thu hút vốn và công nghệ.

KTTN ở nước ta ngày càng phát triển và đóng vai trò quan trọng, tuy nhiên thực tế cho thấy, tốc độ tăng trưởng của KTTN đang có xu hướng giảm; KTTN chưa đáp ứng được vai trò động lực quan trọng của nền kinh tế; vẫn còn một số tồn tại, hạn chế ảnh hưởng đến sự phát triển của KTTN ở nước ta hiện nay, cụ thể:

Một là, khó khăn về môi trường pháp lý. Trở ngại lớn nhất đối với sự phát triển của khu vực KTTN hiện nay là môi trường pháp lý chưa đồng bộ, hoàn thiện, nhiều quy định chưa đầy đủ, chưa rõ ràng, thiếu nhất quán và chống chéo. Những năm qua, môi trường kinh doanh ở nước ta đã được cải thiện nhiều, song vẫn chưa thực sự tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực KTTN phát triển mạnh...

Hai là, các DNTN còn bị đối xử chưa công bằng so với các đối tượng DN khác. Một số chính sách quy định chi đề cập đến doanh nghiệp nhà nước (ĐNN) mà chưa đề cập đến DNTN. Nhiều DN phải trả các chi phí "không chính thức" để giải quyết công việc... Những bất cập này càng khiến cho khu vực KTTN đã nhỏ lại kém phát triển.

Ba là, vấn đề năng lực nội tại của kinh tế tư nhân. Khu vực này thiếu hụt lao động có kỹ năng, năng suất lao động còn thấp. Cách thức quản trị hiện nay của nhiều DN còn theo kiểu gia đình, ít tiếp cận quản trị hiện đại, thông lệ quốc tế. Tình trạng DN thành công dựa vào quan hệ không lành mạnh với giới hoạch định chính sách, khai thác lợi thế đất đai, tài nguyên... ảnh

hưởng đến sự phát triển bền vững của nền kinh tế. Hề quả là DN khu vực tư nhân kém chịu sức ép cạnh tranh.

Bốn là, các DNTN phần lớn vẫn hoạt động ở thị trường trong nước, rất ít DNTN vươn được ra thị trường nước ngoài. Ngay cả ở thị trường trong nước, dưới sức ép cạnh tranh gay gắt, các DNTN lớn có xu hướng rút khỏi các ngành sản xuất công nghiệp, nhường lại sân chơi cho các DN nước ngoài. Sự rút lui này cũng diễn ra trong một số lĩnh vực dịch vụ như phân phối, bán lẻ được ưu tiên và có nhiều tiềm năng của nền kinh tế.

Năm là, thiếu thị trường, thiếu mặt bằng sản xuất kinh doanh là trở ngại lớn nhất đối với các DNTN. Việc giải quyết những rào cản về thủ tục hành chính là bất buộc, nhưng để DN có thể phát triển thì vấn đề "thị trường", vấn đề đầu ra và hình thành nơi trao đổi buôn bán, hình thành trực liên kết... giúp các DN phát triển đột phá là rất quan trọng. Để DNTN là động lực phát triển kinh tế cần thúc đẩy hoàn thiện thể chế thị trường đầy đủ, bởi thị trường là cơ hội tiếp cận kinh doanh, cơ hội tiếp cận đất đai, tiếp cận thông tin, chính sách, quy hoạch... là sự liên kết giữa các DN nhỏ với các tập đoàn lớn để tiêu thụ sản phẩm, tạo ra chuỗi giá trị.

3. Giải pháp phát triển kinh tế tư nhân trong thời gian tới

Để góp phần khắc phục những hạn chế, bất cập trên, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Từ phía khu vực kinh tế tư nhân, các khuyến nghị giải pháp cần tập trung vào những vấn đề sau:

Thứ nhất, xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và bình đẳng cho kinh tế tư nhân phát triển.

Theo đó, Nhà nước cần tăng cường nâng cao năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, an toàn cho KTTN phát triển lành mạnh, đúng định hướng. Tăng cường hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của chính quyền địa phương các cấp đối với việc chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển KTTN. Xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của DN. Tăng cường cơ chế đối thoại có hiệu quả giữa cơ quan quản lý nhà nước với DN nhằm nắm bắt và xử lý kịp thời các vướng mắc liên quan đến phát triển KTTN.

Cần xây dựng cơ sở pháp lý cho việc hình thành, thực hiện, theo dõi, thanh lý, giải quyết tranh chấp các hợp đồng kinh tế và xử lý các vấn đề kinh tế - tài chính khi doanh nghiệp bị giải thể, phá sản theo đúng quy luật thị trường, không phân biệt thuộc thành phần kinh tế nào. Đặc biệt, cần thực sự tạo ra sự chuyên nghiệp trong việc đảm bảo KTTN thực sự bình đẳng trước pháp luật như các thành phần kinh tế khác. Thực hiện đúng tinh

thần "những gì mà pháp luật không cấm thì các doanh nghiệp đều có thể được làm".

Thứ hai, Nhà nước cần có những biện pháp hỗ trợ cho kinh tế tư nhân hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động. Khuyến khích, hỗ trợ KTTN đầu tư vào các hoạt động nghiên cứu và phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ tiên tiến. Hoàn thiện và bảo đảm thực thi hiệu quả pháp luật về sở hữu trí tuệ. Phát triển các quỹ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ. Áp dụng chính sách thuế, hỗ trợ tài chính, tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi phù hợp với hoạt động nghiên cứu, đổi mới, hiện đại hóa công nghệ.

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Khuyến khích, động viên tinh thần doanh nhân, ý chí khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong toàn xã hội, nhất là trong cộng đồng DN. Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền, giáo dục kiến thức kinh doanh, khởi nghiệp trong toàn xã hội.

Thứ ba, Nhà nước phải chủ động trong việc phát triển những mối quan hệ giữa Nhà nước với tư nhân, giữa tư nhân trong nước với tư nhân nước ngoài, hướng kinh tế tư nhân phát triển theo con đường kinh tế tư bản nhà nước. Bên cạnh việc tạo ra cơ chế để phát triển quan hệ hợp doanh giữa Nhà nước với tư nhân trong nước, Nhà nước cũng nên tạo ra cơ chế để thúc đẩy quan hệ hợp doanh giữa tư nhân trong nước với tư nhân nước ngoài.

Thứ tư, đổi mới cơ chế, chính sách tài chính nhằm thúc đẩy sự phát triển KTTN. Để tạo điều kiện cho KTTN khắc phục các khó khăn về vốn, cần xóa bỏ tình trạng đối xử không bình đẳng trên thực tế trong vay vốn giữa các doanh nghiệp nhà nước với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác. Đồng thời, tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế tín dụng và đảm bảo tiền vay để đáp ứng các yêu cầu phát triển của kinh tế tư nhân, phù hợp với thực trạng xã hội và thị trường.

Thứ năm, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát của Nhà nước đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của kinh tế tư nhân. Đối với các doanh nghiệp tư nhân, công tác quản lý, kiểm tra, giám sát của Nhà nước không chỉ là để ngăn chặn các biểu hiện sai phạm trong kinh doanh mà còn để bảo vệ các doanh nghiệp làm ăn chân chính, bảo đảm cho tất cả các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được tự do kinh doanh hợp pháp.

Thứ sáu, các doanh nghiệp tư nhân cần chủ động xây dựng chiến lược quy hoạch hợp lý trên cơ sở hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý, đẩy mạnh hoạt động marketing, thực hành các biện pháp giảm thiểu rủi ro trong kinh doanh cùng nhiều biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động khác. Để chiến lược kinh doanh mang

tính khả thi cao, các doanh nghiệp tư nhân cần nghiên cứu kỹ mục tiêu kinh tế - xã hội của đất nước, chiến lược phát triển ngành, nghề; đồng thời, nắm bắt khả năng của mình để xây dựng chiến lược cho tương lai. Mỗi doanh nghiệp cần xây dựng chiến lược riêng, phù hợp với khả năng và vốn, năng lực nhân sự, mục tiêu phát triển.... Để hoạt động kinh doanh mang lại hiệu quả như mong muốn, các doanh nghiệp tư nhân cần coi trọng yếu tố công nghệ trong bối cảnh Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng vào khu vực và thế giới, với tự do hóa mạnh mẽ cùng những chuẩn mực mới tạo nhiều cơ hội cho việc mở rộng thị trường, tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu. Các doanh nghiệp tư nhân cần nghiên cứu kỹ và chuẩn bị một lộ trình thích hợp, không loại trừ việc liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp khác cũng như tranh thủ các cơ hội từ phía Nhà nước.

4. Kết luận

Những kết quả trong hơn 30 năm đổi mới mà chúng ta đã đạt được về tăng trưởng, về tạo việc làm và nâng cao thu nhập, về sự chuyển mình của cả nền kinh tế theo hướng hội nhập, hiện đại hóa,... chứng tỏ tính đúng đắn của đường lối phát triển kinh tế thị trường dựa cơ sở nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế tư nhân là một bộ phận quan trọng.

Thời gian qua, kinh tế tư nhân Việt Nam, mặc dù sự phát triển chưa phải là mạnh, song cũng đã cho thấy đây là một khu vực chứa đựng nhiều tiềm năng. Vì vậy cần phải nhất quán với chính sách kinh tế nhiều thành phần, nhất quán với những quan điểm, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân mà Đảng và Nhà nước đã ban hành. Chỉ có như vậy, chính sách kinh tế nhiều thành phần mới đi vào cuộc sống và chúng ta mới có thể đạt được mục tiêu của chính sách ấy là giải phóng mọi năng lực sản xuất và khai thác các tiềm năng kinh tế phát triển đất nước./

Tài liệu tham khảo

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016.

Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 3/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về "phát triển KTTN trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN"

Vũ Đình Ánh (2018), Vấn đề phát triển KTTN ở Việt Nam, báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nguyễn Hồng Sơn (2017): Phát triển khu vực kinh tế tư nhân ở Việt Nam: Những rào cản và giải pháp. Tạp chí Kinh tế và Quản lý, số 22, tháng 6.